**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7 / 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục TTHC cấp tỉnh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | | **Mã số TTHC** | **Lĩnh vực/Thủ tục hành chính** | | **Cơ chế giải quyết** | **Thời hạn giải quyết** | **Thời hạn giải quyết** | | **Phí, lệ phí** | **Thực hiện qua dịch vụ BCCI** | | **Ghi chú** |
| **Sở TT&TT** | **Cơ quan PH giải quyết** | **Tiếp nhận** | **Trả kết quả** |
| *(1)* | | *(2)* | *(3)* | | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* |
| **I** | **I** | **Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử** | | | | | | | | | | |
| 1 | 1 | 2.001765 | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh | | MC | 12 ngày làm việc | 12 ngày làm việc |  | x | x |  |  |
|  | | | |

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh**

|  |  |
| --- | --- |
| - Trình tự thực hiện: | 1. Các đối tượng sau đây phải thực hiện đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh với Sở Thông tin và Truyền thông tại địa phương nơi thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu:  a) Các đối tượng sau đây được thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh để khai thác thông tin phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ:  - Các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội ở trung ương và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  - Các cơ quan báo chí;  - Các cơ quan, tổ chức ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam;  - Văn phòng đại diện, văn phòng thường trú của các hãng thông tấn, báo chí nước ngoài tại Việt Nam.  b) Các tổ chức có người nước ngoài làm việc, hộ gia đình và cá nhân người nước ngoài chỉ được thu tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh nếu các kênh chương trình đó chưa được cung cấp trên hệ thống truyền hình trả tiền của Việt Nam tại địa phương nơi tổ chức, gia đình và cá nhân đó thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu.  c) Các doanh nghiệp có Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền được làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh không qua biên tập để cung cấp cho các khách sạn đã được đăng ký hoạt động hợp pháp có người nước ngoài lưu trú.  2. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm quản lý và xét cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh trên địa bàn được giao quản lý.  3. Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xét cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh. Trường hợp không cấpđăng ký, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản trả lời nêu rõ lý do.  4.Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh có hiệu lực tối đa 05 (năm) năm kể từ ngày cấp nhưng không vượt quá thời hạn có hiệu lực ghi trong Giấy phép thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Thẻ thường trú, Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền. |
| - Cách thức thực hiện: | - Trực tiếp cho Sở Thông tin và Truyền thông sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang, địa chỉ, trụ sở liên cơ quan, Quảng trường 3/2, thành phố Bắc Giang;  - Qua hệ thống bưu chính. |
| - Thành phần, số lượng hồ sơ: | 1. Hồ sơ cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh được quy định như sau:  a) Tờ khai đăng ký theo mẫu do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định;  b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản gốc để đối chiếu các loại giấy tờ sau: Giấy phép thành lập hoặc văn bản pháp lý tương đương đối với các tổ chức quy định tại Khoản 2 Điều 29 Nghị định này; Thẻ thường trú hoặc giấy tờ pháp lý tương đương đối với hộ gia đình, cá nhân người nước ngoài quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định này; văn bản đăng ký hoạt động của khách sạn quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 29 Nghị định này; Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền đối với doanh nghiệp quy định tại Khoản 6 Điều 29 Nghị định này;  c) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản gốc để đối chiếu văn bản thuê, mượn địa điểm lắp đặt thiết bị trongtrường hợp thiết bị không được lắp đặt tại địa điểm ghi trong Giấy phép thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Thẻ thường trú, Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền;  2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ |
| - Thời hạn giải quyết: | 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. |
| - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: | -Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân người nước ngoài. |
| - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: | Sở Thông tin và Truyền thông. |
| - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: | Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh. |
| - Lệ phí (nếu có): | Không có. |
| - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm): | Tờ khai đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (Mẫu số 07/DVTHTT ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các biểu mẫu Tờ khai đăng ký, Đơn đề nghị cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận, Giấy phép và Báo cáo nghiệp vụ theo quy định tại Nghị định số [06/2016/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-06-2016-nd-cp-quan-ly-cung-cap-va-su-dung-dich-vu-phat-thanh-truyen-hinh-300818.aspx) ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.). |
| - Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): | Không có. |
| - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: | - Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;  - Nghị định số 71/2022/NĐ-CP ngày 01/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;  - Thông tư số 19/2016/TT-BTTTT ngày 30/6/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các biểu mẫu Tờ khai đăng ký, Đơn đề nghị cấp Giấy phép, Giấy Chứng nhận, Giấy phép và Báo cáo nghiệp vụ theo quy định tại Nghị định số 06/2016/NĐ-CP;  - Thông tư số 05/2023/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các biểu mẫu Tờ khai đăng ký, Đơn đề nghị cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận, Giấy phép và Báo cáo nghiệp vụ theo quy định tại Nghị định số [06/2016/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-06-2016-nd-cp-quan-ly-cung-cap-va-su-dung-dich-vu-phat-thanh-truyen-hinh-300818.aspx) ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình. |

**Phụ lục 1. Mẫu Tờ khai đăng ký thu tín hiệutruyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh**

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………, ngày tháng năm 20..* |

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THU TÍN HIỆUTRUYỀN HÌNH NƯỚC NGOÀI TRỰC TIẾP TỪ VỆ TINH**

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, thành phố…………...

**1. Thông tin chung:**

- Tên (*doanh nghiệp/ tổ chức/ cá nhân)đăng ký thu/ làm đầu mối thiết lập thiết bị thu* tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh/ (*ghi bằng chữ in hoa*):…...

- Địa chỉ trụ sở chính: ………………………………………………………..

- Điện thoại: …………………. - Fax: ……………………………….

- Email (nếu có): ……………………………………………………………

- Website (nếu có): ………………………………………………………….

- *Giấy phép thành lập/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số……do….cấp ngày….tháng….năm….(đối với doanh nghiệp/ tổ chức)*

- *Thẻ thường trú số.... do…..cấp ngày……tháng…..năm…..(đối với cá nhân*)

- *Văn bản thuê, mượn địa điểm (nếu có):(ghi rõ số văn bản, thời gian, thời hạn của hợp đồng).*

- Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số…do….cấp….ngày….tháng…năm…*(chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp đăng ký làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh).*

*-* Giấy chứng nhận đăng ký *(thu tín hiệu/ đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu)* truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh số……do ….ngày…..tháng …..năm *(áp dụng đối với trường hợp đề nghị sửa đổi/bổ sung)*

**2. Đăng ký dịch vụ:** (*Đánh dấu* 🗹 *vào ô trống phù hợp*)

2.1. Đăng ký sử dụng thiết bị thu tín hiệu truyền hình để thu tín hiệu kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh

2.2. Đăng ký sử dụng dịch vụ thu tín hiệu kênh truyền hình trực tiếp từ vệ tinh của doanh nghiệp

2.3. Đăng ký làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu các kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.

**3. Nội dung chi tiết:**

3.1. Tên các kênh chương trình thu:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên/ biểu tượng kênh chương trình** | **Loại kênh/ nội dung kênh chương trình** | **Tên hãng sản xuất/ sở hữu kênh chương trình** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

3.2. Mục đích và phạm vi sử dụng: ……………………………………………

3.3. Thiết bị sử dụng 1[[1]](#footnote-1):

- Anten: bộ

Ký, mã hiệu:

- Đầu thu: bộ

Ký, mã hiệu:

- Vệ tinh phát sóng………………

- Thông số phát sóng.……………

3.4. Địa chỉ lắp đặt hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (*áp dụng với trường hợp tự thiết lập thiết bị thu*) hoặc tên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thu tín hiệu (*áp dụng với trường hợp sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp*): …...

3.5. Tiêu chuẩn mã hóa tín hiệu hình ảnh/ âm thanh 2[[2]](#footnote-2): ………………………

3.6. Tiêu chuẩn truyền dẫn tín hiệu đến người sử dụng 3[[3]](#footnote-3): …………………....

(*Tổ chức/ doanh nghiệp/ cá nhân*) cam kết thực hiện đúng quy định trong giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  *- ………;*  - Lưu:  **VĂN BẢN KÈM THEO**  *- Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập tổ chức…*  *- Bản sao Thẻ thường trú do…cấp*  *ngày…tháng….năm…..(đối với cá nhân)*  *- Bản sao có chứng thực văn bản thuê, mượn địa điểm…* | **THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC/ DOANH NGHIỆP HOẶC CÁ NHÂN**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

*Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể.Ký tên, đóng dấu được hiểu là ký thường hoặc ký số.*

**Phụ lục 2. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệutruyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ….  **SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**  Số**: /**GCN-TVRO | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *………., ngày tháng năm 20....* |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ** **THU TÍN HIỆU**

**TRUYỀN HÌNH NƯỚC NGOÀI TRỰC TIẾP TỪ VỆ TINH**

*(Có giá trị đến hết ngày....... tháng.......năm.......)*

*Cấp lần đầu ngày…….tháng …….năm …*

*Cấp………ngày……tháng………năm……*

**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHỨNG NHẬN:**

1. Tên (*doanh nghiệp/ tổ chức/ cá nhân*) (*ghi bằng chữ in hoa*): …………

- Địa chỉ trụ sở chính: …………………………………………………….

- Điện thoại: ………………………. - Fax: ……………………………..

- Email (nếu có): ………………………………………………………….

- Website (nếu có): ……………………………………………………….

- Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số …do…cấp…ngày…tháng…năm (1)

2. Được thu tín hiệu kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ về tinh, gồm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên/ biểu tượng kênh chương trình** | **Loại kênh/ nội dung kênh chương trình** | **Tên hãng sản xuất/ sở hữu kênh chương trình** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

3. Mục đích và phạm vi sử dụng: …………………………………………

4. Địa điểm lắp đặt hệ thống thiết bị thu tín hiệu kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh:

- Địa chỉ lắp đặt thiết bị thu tín hiệu để thu các kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh *(áp dụng với trường hợp tự thiết lập hệ thống thiết bị thu)*: ………………………………………………………………………………

- Địa chỉ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thu tín hiệu: …………………

5. Thiết bị sử dụng: (2)

- Anten: ……………………..bộ

Ký hiệu, mã hiệu: ……………

- Đầu thu: …………………..bộ

Ký hiệu, mã hiệu: ……………

- Vệ tinh phát sóng: ………......

- Thông số phát sóng: ………..

6. Tiêu chuẩn mã hóa tín hiệu hình ảnh/ âm thanh: …………………… (1)

7. Tiêu chuẩn truyền dẫn tín hiệu đến người sử dụng: ………………… (1)

8. Giấy chứng nhận đăng ký (*thu tín hiệu/ đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu*) truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh có hiệu lực kể từ ngày ký *thay thế cho Giấy chứng nhận số …..*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Doanh nghiệp/ tổ chức/ cá nhân được cấp chứng nhận;  - Cục PTTH & TTĐT;  - ………………;  - Lưu: | **GIÁM ĐỐC**  **SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

*Ghi chú:*

*- Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng giấy Chứng nhận cụ thể.*

*- Các mục đánh dấu (1): Chỉ dành cho doanh nghiệp làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.*

*- Các mục đánh dấu (2): Không áp dụng cho các tổ chức, cá nhân đăng ký sử dụng dịch vụ thu tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh qua doanh nghiệp làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.*

*- Ký tên, đóng dấu được hiểu là ký thường hoặc k***ý số**

1. 1Đối tượng thuộc mục 2.2 không phải kê khai thông tin này. Đối tượng thuộc mục 2.3, trường hợp thu tín hiệu qua Internet:(1) không phải kê khai thông tin tại mụcAnten, Đầu thu, Vệ tinh phát sóng; (2) kê khai đầy đủ tên thiết bị sử dụng và địa chỉ Internet xác định để phát, thu tín hiệu kênh chương trình tại mục Thông số phát sóng. [↑](#footnote-ref-1)
2. 2 Chỉ áp dụng cho đối tượng thuộc trường hợp tại mục 2.3 [↑](#footnote-ref-2)
3. 3 Chỉ áp dụng cho đối tượng thuộc trường hợp tại mục 2.3 [↑](#footnote-ref-3)